

Số: **238/2022/QĐST-DS**

BĐ, ngày 07 tháng 09 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ SƠ THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Phương

***Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Kim Dung
2. Ông Nguyễn Hà***

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217; Điều 218; Điều 219; Điều 235; khoản 2 Điều 244 và khoản 2 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 55/DSST ngày 15 tháng 10 năm 2012 về việc “ Chia thừa kế và huỷ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”;

Xét thấy: Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết tại Toà án, nguyên đơn – ông Tống Văn K có yêu cầu: Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H.3021/2005.QĐUB ngày 16/12/2005 do Ủy ban nhân dân quận BĐ, cấp cho vợ chồng ông Vũ Đình H và bà Lê Thị Kim O tại địa chỉ 106B tổ 8 phường NH nay là số 100B tổ 15 cụm 3 phường NH, quận BĐ, thành phố Hà Nội. Chia thừa kế theo pháp luật đối với tài sản của mẹ ông để lại là toàn bộ căn nhà hai tầng và quyền sử dụng đất 41,5m2 nêu trên cho các đồng thừa kế theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/09/2022, Toà án nhân dân quận Ba Đình nhận được Đơn xin rút yêu cầu khởi kiện đề ngày 05/09/2022 của ông Tống Văn K.

Tại phiên tòa, các đương sự vắng mặt;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Lê Đức T có mặt tại phiên tòa trình bày: ngày 05/09/2022 giữa ông và gia đình ông Tống Văn K đã thống nhất thỏa thuận với nhau nên ông K đã viết đơn xin rút yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu Toà án giải quyết. Đề nghị Toà án nhân dân quận Ba Đình ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Việc nguyên đơn có đơn xin rút đơn khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, nên cần được chấp nhận.

Hội đồng xét xử nhận thấy: nguyên đơn đã quan tâm rút toán bé yêu của khiếm khuyết, vì vậy rút c, c yêu cầu của nguyên đơn hoàn toàn từ nguyên đơn; bị đơn không có yêu cầu phản tố; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập, nên Hội đồng xét xử chấp nhận vụ án như chổ toán bộ yêu cầu khởi kiện vô căn cứ.

Về án phí: Ngày 22/10/2021, nguyên đơn - ông Tống Văn K có đơn xin miễn án phí do tuổi cao. Căn cứ theo Điều 2 Luật Người cao tuổi 2009; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí đối với đối với người cao tuổi nên miễn án phí cho ông Tống Văn K. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho ông Tống Văn K đã nộp.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 55/DSST ngày 15 tháng 10 năm 2012 về việc “Chia thừa kế và huỷ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”; giữa:

* Nguyên đơn: Ông **Tống Văn K**, sinh năm: 1947. Hộ khẩu thường trú và hiện ở tại: 6E ngách 158/168 phường NH, quận BD, thành phố Hà Nội.

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông K: Bà **Lê Thu H1** – Luật sư Công ty Luật TNHH TAT – Đoàn luật sư Hà Nội.

* Bị đơn: Ông **Vũ Đình H** – sinh năm 1957. (Mất ngày 21/11/2021). Hộ khẩu thường trú tại: số 6 ngách 1 ngõ 62 đường TQC, phường VM, quận DD, thành phố Hà Nội.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn - ông Vũ Đình H, gồm:

1. Bà **Lê Thị Kim O**, sinh năm: 1960. Hộ khẩu thường trú tại: số 6 ngách 1 ngõ 62 đường TQC, phường VM, quận DD, Hà Nội.

2. Anh **Vũ Hoàng N**, sinh năm: 1991

3. Chị **Vũ Thu T**, sinh năm: 1986

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Tống Thị Á**, sinh năm: 1943 (đã mất ngày 27/10/2017)

Và ông **Nguyễn Tấn H2** – chồng bà Á, (đã mất ngày 05/01/2018)

Hộ khẩu thường trú tại: số 6 ngách 158/168 phố NH, phường NH, quận BD, thành phố Hà Nội.

2. Chị **Nguyễn Kim A**, sinh năm: 1968. Địa chỉ: số 2 ngõ 68 AT, CL, DD, Hà Nội. (con bà Á)

3. Chị **Nguyễn Thị Kim H3**, sinh năm: 1962. Địa chỉ: số 7 ngõ 33 HHT, phường NH, quận BD, thành phố Hà Nội. (con bà Á)

4. Anh **Nguyễn Hoàng H4**, sinh năm: 1965. Có hộ khẩu thường trú và hiện ở tại số 6 ngách 158/168 phố NH, phường NH, quận BD, thành phố Hà Nội (con bà Á)

5. Bà **Tống Thị T**, sinh năm: 1944. Hộ khẩu thường trú tại: số 6 ngách 158/168 phố NH, phường NH, quận BD, thành phố Hà Nội.

6. Bà **Lê Thị Kim O**, sinh năm: 1960. Hộ khẩu thường trú tại: số 6 ngách 1 ngõ

62 đường TQC, phường VM, quận DĐ, thành phố Hà Nội.

7. Bà **Vũ Thị H5**, sinh năm: 1936. Hộ khẩu thường trú tại số 111 ngõ 173 đường HHT, phường NH, quận BĐ, thành phố Hà Nội.

8. **Ủy ban nhân dân Quận BĐ**. Địa chỉ: 25 LG, quận BĐ, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Tạ Nam C- Chủ tịch.

9. **Văn phòng công chứng A** nay là **Văn phòng công chứng NVT**; Địa chỉ: Khu biệt thự số 12, ngõ 168 phố NKT, quận CG, thành phố Hà Nội.

10. Ông **Lê Đức T**, sinh năm: 1987 và bà **Nguyễn Thị V**, sinh năm: 1990. Hộ khẩu thường trú tại thôn BL, xã HS, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh. Hiện ở tại: 44/1 Bàng B, phường HL, quận HM, thành phố Hà Nội.

II. Nguyên đơn – ông Tổng Văn K được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Ông Tổng Văn K nhận lại số tiền 56.500.000 đồng (Năm mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng) ông đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AC/2010/0009936 ngày 15/10/2012 của Chi cục Thi Hành án dân sự quận BĐ, thành phố Hà Nội.

III. Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, đồng thời có giá trị thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nguyễn Hoài Phương